

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày 16/4/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Thanh Thùy và ông Phạm Văn Tuấn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 4 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2024/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên đối với bị cáo:

Họ và tên: Mùa A K; tên gọi khác: Không có tên gọi khác; sinh ngày 14/6/1992; tại xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; giới tính: Nam; nơi cư trú: Bản P, xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Không; con ông Mùa A C, đã chết; con bà Thào Thị M, sinh năm 1975; bị cáo đã từng có vợ là Thào Thị M1, sinh năm 1995 (đã ly hôn) và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 2010, con nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân bị cáo: Bị cáo chưa từng bị kết án và bị cáo chưa từng bị xử lý vi phạm hành chính; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 17/12/2023 đến ngày 25/12/2023, tạm giam từ ngày 25/12/2023 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T; bị cáo được trích xuất áp giải và có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 07 giờ, ngày 16/12/2023, Mùa A K một mình ở nhà tại bản P xã P, huyện T, tỉnh Điện Biên; thì có một người đàn ông đi bán hàng rong, khoảng 45 tuổi đi qua nhà của Khu. Do có nhu cầu mua Heroine về sử dụng và bán; nên Mùa A K đi ra đường và hỏi người đàn ông đó: “ Anh có ma túy bán không?”, người đàn ông đó nói: “ Có”. Qua trao đổi Khu đã mua được của người

đàn ông đó 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau khi mua được H, K cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi về nhà. Khi về đến nhà, Mùa A K mở gói H vừa mua được ra rồi dùng móng tay cạy một phần nhỏ ra sử dụng bằng hình thức chích. Sau khi chích xong Khu gói Heroine lại như cũ và cất giấu trên đầu giường ngủ của Khu. Đến hồi 08 giờ 40 phút, ngày 17/12/2023, Khu lấy gói Heroine ra ngồi cạnh bếp để chuẩn bị sử dụng thì bị tổ công tác Công an xã P đến nhà kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Khu đang cầm trong lòng bàn tay phải 01 gói nilon màu hồng nghi là H. Mùa A K khai mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ vật chứng và đưa bị cáo cùng vật chứng về Cơ quan điều tra để điều tra, làm rõ.

Tại Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng ngày 17/12/2023, có sự chứng kiến của bị cáo đã xác định cụ thể như sau: 01 gói nilon màu hồng bên trong chứa các cục chất màu trắng nghi Heroine có khối lượng là 1,59 gam; gửi toàn bộ làm mẫu gửi giám định. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định trưng cầu giám định số: 307/QĐ-ĐCSHS-KTMT, ngày 18/12/2023. Tại bản Kết luận giám định số: 69/KL-KTHS ngày 25/12/2023 của Phòng K1 Công an tỉnh Đ đã kết luận: Vật chứng thu giữ của Mùa A K có khối lượng 1,59 gam là chất Ma túy: Loại Heroin (H). H1 lại đối tượng giám định.

Tại Cáo trạng số: 35/CT-VKSTG ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên; đã truy tố bị cáo về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy. Tại phiên tòa Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS tuyên tịch thu vật chứng gồm 1,03 gam Heroine, 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng để tiêu hủy. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí; nên đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, xem xét miễn hình phạt bổ sung và án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi phạm tội của bị cáo: Quá trình tranh tụng công khai tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giam, Biên bản niêm phong xác định khối lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng, Kết luận giám định; Biên bản ghi lời khai, Biên bản hỏi cung bị cáo và các chứng cứ khác; do đó có đủ cơ sở kết luận: Ngày 17/12/2023, bị cáo đã có hành vi tàng trữ 01 gói bên trong có chứa tổng khối lượng 1,59 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng và bán lẻ kiếm lời. Số ma túy bị thu giữ, bị cáo mua của một người đàn ông không rõ lai lịch với giá 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*). Số ma túy mua được bị cáo đã sử dụng 01 lần bằng hình thức chích và số ma túy còn lại chưa kịp bán cho ai thì bị phát hiện thu giữ. Hành vi tàng trữ 1,59 gam Heroine nhằm mục đích bán lẻ kiếm lời, đã phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Hành vi và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”.

Vì vậy Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố và Kiểm sát viên luận tội là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự; bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo đã vi phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy; hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương và làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự ổn định, phát triển của xã hội, cũng là nguyên nhân làm phát sinh nhiều tội phạm khác. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục bị cáo và cũng nhằm mục đích răn đe, phòng ngừa chung.

[3] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Quá trình tố tụng bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự quy định; bị cáo còn có thể bị phạt bổ sung bằng tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành; nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xét đề nghị của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tại phiên tòa: Hội đồng xét xử thấy phù hợp với hành vi, tính chất, mức độ,

nhân thân, tinh tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng: Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS để xử lý vật chứng như sau: Đối với vật chứng hoàn lại sau giám định của vụ Mùa A K có khối lượng là 1,03 gam Heroine, do đây là chất Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy; đối với 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng không còn giá trị sử dụng nên tịch thu để tiêu hủy.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; xét thấy bị cáo là người dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí; nên bị cáo đủ điều kiện được miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo quá trình trao đổi mua bán không rõ lai lịch, nên không có cơ sở xác minh làm rõ; do đó tại vụ án này HĐXX không xem xét.

[9] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử thấy rằng: Không có ý kiến khiếu nại các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng theo quy định của Pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự;

1. Tội danh: Tuyên bố bị cáo Mùa A K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Mùa A K 03 (Ba) năm tù; thời gian thi hành án phạt tù tính từ ngày 17/12/2023.

Áp dụng khoản 1 Điều 329 BLTTHS, tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu để tiêu hủy 01 phong bì niêm phong của Phòng K1 - Công an tỉnh Đ các mép đều được dán kín bên trong phong bì có mẫu vật hoàn lại sau giám định có khối lượng là 1,03 gam Heroine và 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín, bên trong là vật chứng còn lại vụ Mùa A K gồm: 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng

đề niêm phong vật chứng (*Đặc điểm vật chứng được ghi theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/3/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện T và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo*).

4. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo được quyền kháng cáo bản án lên Tòa án nhân dân tỉnh Điện Biên trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (Ngày 16/4/2024).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HC, Sở tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bộ phận HSNV, Công an huyện Tuần Giáo;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nga

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

P

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Minh Tâm Nguyễn Thị Huyền

Lương Thị Nga

Lý A Thu

Trịnh Quyết Thắng

Lương Thị N

